



28/1/21

DAILY MORNING

TTCK Mỹ biến động mạnh sau
cuộc họp FOMC

	28/1	% Sáng 28/1	27/1	% Ngày 27/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,097.17	-3.43%	-3.31%	1.18%
S&P 500			3,750.77	-2.57%	-2.62%	1.65%
S&P500 Futures	3,733.75	-0.28%	3,744.25	-2.56%	-2.92%	1.05%
Shanghai	3,573.34	0.11%	3,569.43	-1.51%	-0.27%	5.20%
Euro Stoxx			3,536.38	-1.57%	-2.42%	-0.19%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- FED duy trì lãi suất điều hành tại 0-0.25%, tổng mức mua trái phiếu chính phủ tại 80 tỷ USD, và chứng khoán đảm bảo bằng thế chấp tại 40 tỷ USD. Vận động hồi phục chậm lại, tình hình lao động chưa khả quan. FED tiếp tục cam kết trợ giúp vĩ mô tương đương giai đoạn khủng hoảng. Quan điểm TTCK cho thấy, FED không can thiệp nhằm hạn chế hình thành bong bóng. - PBoC rút ròng 100 tỷ CNY thông qua hợp đồng mua lại đảo ngược (reverse repo) hôm 27/1, sau khi rút ròng 78 tỷ CNY thông qua nghiệp vụ thị trường mở.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3800
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

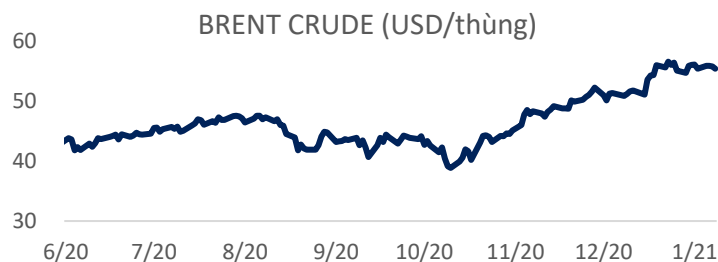


Nguồn: Bloomberg, BSC

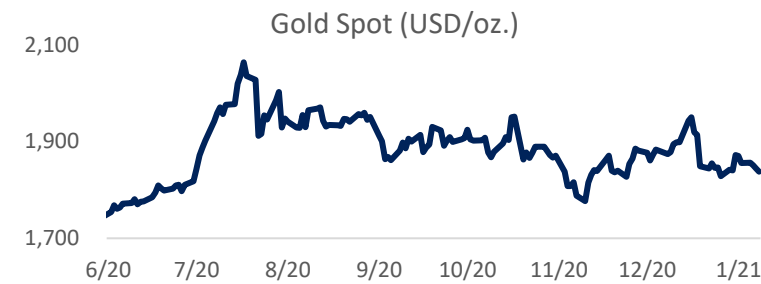
Mặt hàng	Đơn vị	28/1	% Sáng 28/1	27/1	% 27/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	52.51	-0.64%	52.85	0.46%	-1.17%	8.60%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.			451.25	-0.68%	-1.19%	8.90%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	156.85	-0.55%	157.71	-0.23%	1.33%	0.14	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,837.58	-0.35%	1843.98	-0.37%	-1.73%	-2.16%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.13	-0.53%	25.27	-0.80%	-3.09%	-4.12%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,375.75	0.07%	1374.75	0.00%	0.40%	8.80%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	655.75	-0.38%	658.25	0.00%	-0.76%	4.59%	AFX	
MILK	USD/cwt			16.80	0.90%	-3.06%	-4.82%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	227.40	-1.34%	230.50	2.44%	-5.99%	-3.19%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			15.80	0.38%	-2.89%	6.54%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			125.50	0.80%	0.24%	0.76%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			7825.00	-2.29%	-2.73%	-0.24%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,338.00	-0.25%	4349.00	0.55%	0.42%	0.88%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			1992.00	-1.39%	0.58%	-0.70%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,029.50	-0.53%	1035.00	-0.86%	-2.09%	-0.63%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			87.55	1.80%	4.60%	4.72%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô Hoa Kỳ giảm -9.91 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 22/1, sau khi tăng 4.35 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng tăng 2.47 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 22/1.



Nguồn: Bloomberg, BSC

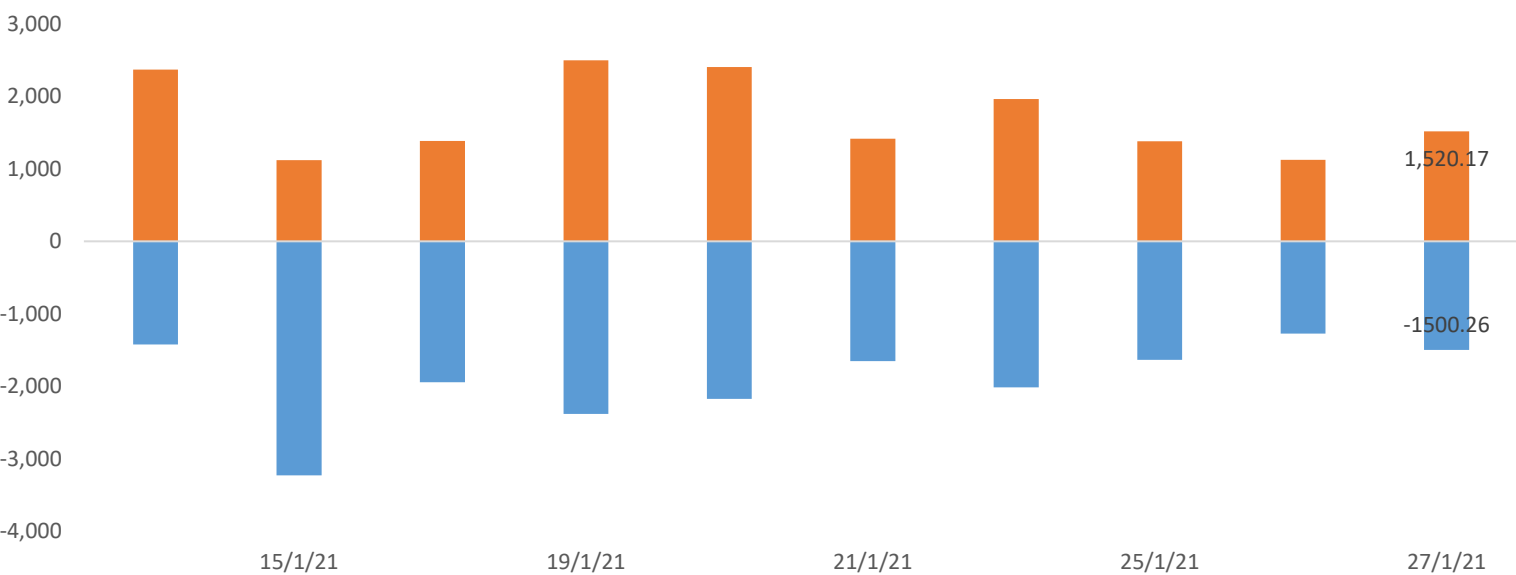


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF Diamond, Mirea tăng; E1 giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)					Nhận định
					Premium	1D	1W	1M	3M	
VNM	482.4	18.1	0.00	0.1%		0.0	0.9	8.9	11.5	ETF Diamond, Mirea tăng quy mô. E1 giảm quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại.
FTSE	388.3	37.2	0.0	1.4%		0.0	-1.5			
iShare	434.8	29.9	0.0	-1.1%		0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	364.6	0.8	-0.2	1.0%		-0.2	17.4	37.7	39.5	
FUEVFN30	291.2	0.8	8.3	1.3%		6.4	17.9	60.1	140.4	Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Indian và Vietnam.
FUESSVFL	64.2	0.6	14.5	-0.5%		0.0	13.0	14.0	11.5	
FUESSVN30	2.9	0.6	0.00	-0.4%		0.0	0.0	0.0	0.0	
FUEMAVN30	13.8	0.6	0.70	-0.9%		0.4	1.0	4.2	0.0	
VN100	3.7	0.6	0.0	1.4%		0.0	0.0	0.0	0.1	
KIM	197.6	14.7	0.0	-0.3%		0.0	0.0	-31.3	-33.3	
PREMIA	14.8	-	(0.0)	0.0%		-	(24.3)	(33.4)	-	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	0.85	-35.30	-216.83
ASEAN4*	-164.98	-166.79	-548.00
Ấn Độ	40.69	40.69	3183.64
Đài Loan	-177.39	-2031.29	-832.43
Hàn Quốc	-700.01	-2340.15	-2331.18
Nhật Bản		2,015.80	8412.10
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-1.30	
Thái Lan		7.83	
Singapore		-1.30	
Phillippines		23.53	
Malaysia		20.21	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Bộ Y tế sáng 28/1 công bố hai ca lây nhiễm mới trong cộng đồng gồm một công nhân nữ ở Hải Dương và nam nhân viên an ninh sân bay tại Quảng Ninh.
- Intel Corp nâng tổng mức đầu tư vào Việt Nam thêm 475 triệu USD, nhằm sản xuất sản phẩm 5G và bộ vi xử lý lõi.
- Thủ tướng chính phủ ban hành quyết định 118/2021 đổi mới công nghệ quốc gia đến 2030, tập trung hình thành thành tại mỗi vùng kinh tế ít nhất một mô hình ứng dụng công nghệ điển hình phù hợp với điều kiện đặc thù của địa bàn để triển khai nhân rộng.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Điều chỉnh
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1170
Hỗ trợ	1060



Nguồn: FireAnt, BSC

- DGC: Ngày 25/1, HĐQT đã thông qua việc góp vốn 500 tỷ đồng thành lập Công ty TNHH MTV Bất động sản Đức Giang. Cùng ngày, DGC đã báo cáo kết quả kinh doanh quý IV/2020 với doanh thu thuần hợp nhất hơn 1.583 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 243 tỷ đồng. Quý I/2021 này, DGC đặt mục tiêu doanh thu 1.941 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 250 tỷ đồng.
- FOX: Quý IV/2020 FPT Telecom ghi nhận doanh thu hơn 3.187 tỷ đồng, tăng 10,93% so với quý IV/2019. Lợi nhuận trước và sau thuế trong kỳ của FOX lần lượt đạt 611,55 tỷ đồng và 494,31 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 19% và 18,58% so với quý IV/2019. Đây là quý lãi lớn nhất của FPT Telecom kể từ khi cổ phiếu FOX đăng ký giao dịch trên UPCoM, vào giữa tháng 1/2017.
- NT2: Thông báo ngày 8/2 là ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện tạm ứng cổ tức tiền mặt đợt 1/2020 tỷ lệ 10%, 1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng. Ngày thực hiện chi trả cổ tức 15/3, tổng số tiền thanh toán 288 tỷ đồng.
- MED: Đầu tư 780 tỷ đồng xây dựng Trung tâm khoa học công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU
- VPG: Đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với mục tiêu doanh thu 2.850 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế TNDN là 100 tỷ đồng.
- VIS: Đã phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2021 với chỉ tiêu doanh thu 4.588 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 28,17 tỷ đồng.
- NTL: Đã công bố Báo cáo tài chính quý IV/2020 với doanh thu thuần đạt 336 tỷ đồng, tăng 42% so với quý IV/2019, lợi nhuận sau thuế 159 tỷ đồng, tăng 76%. Lũy kế cả năm 2020, NTL đạt doanh thu 653 tỷ đồng, giảm 22% so với thực hiện năm 2019, nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 27% lên 297 tỷ đồng.
- NTP: Đã công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2020 với doanh thu thuần 1.236 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ năm 2019, lợi nhuận sau thuế đạt 105 tỷ đồng, giảm 3%. Lũy kế cả năm 2020, NTP đạt doanh thu thuần 4.630 tỷ đồng, giảm 3% so với thực hiện năm 2019 và lợi nhuận sau thuế tăng 9% đạt 447 tỷ đồng.
- CSM: Đã công bố BCTC quý IV/2020 với doanh thu đi ngang đạt 1.227 tỷ đồng. Song lợi nhuận sau thuế giảm 23% xuống 26 tỷ đồng do chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng. Lũy kế cả năm, Casumina ghi nhận doanh thu tăng 10% lên 4.692 tỷ đồng, lãi sau thuế tăng 66% đạt 87 tỷ đồng.
- NSH: Bà Đỗ Thị Thanh Tùng, Phó tổng giám đốc đã bán ra 110.000 cổ phiếu NSH từ ngày 30/12/2020 đến 22/1/2021. Sau giao dịch, bà Tùng đã giảm sở hữu tại NSH xuống còn hơn 721.000 cổ phiếu, tỷ lệ 3,49%.
- FCN: Pyn Elite Fund (Non-Ucits), cổ đông lớn đã bán ra 1 triệu cổ phiếu FCN trong ngày 18/1. Sau giao dịch, cổ đông trên đã giảm sở hữu tại FCN xuống còn hơn 12,84 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 10,37%.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

CKG

15.3

CTCP Tập đoàn Tư
vấn đầu tư và Xây
dựng Kiên Giang

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 16

Hỗ trợ 15

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 19

Upside 27%

NTL

26.15

CTCP Phát triển đô
thị Từ Liêm

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 26.5

Hỗ trợ 24

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 33

Upside 27%

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 8.32 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.16 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó PE ngành 43.83, PB ngành 2.98. PE thị trường 32.49, PB thị trường 1.32

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 1.69 %Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 11.55 %.Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 26.53 %.

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 6.18 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.29 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 6.06 .PE ngành 35.34, PB ngành 1.67. PE thị trường 32.49, PB thị trường 1.32

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 553.36 tỷ đồng , tăng trưởng -46.72 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 229.58 tỷ đồng , tăng trưởng 10.68 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 41.1 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 54.55 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639